

Số: 71 /LĐTBXH
V/v chấn chỉnh việc thực hiện
chính sách trợ giúp xã hội đối với
đối tượng BTXH

Cam Lộ, ngày 10 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 16/3/2021 của Chính Phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (BTXH), Quyết định số 4324/QĐ-UB ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động-TB&XH tỉnh Quảng Trị. Nhìn chung, trên địa bàn toàn huyện triển khai thực hiện khá tốt, đa số các đối tượng bảo trợ xã hội đã hưởng trợ cấp, đúng chế độ quy định chính sách của Nhà nước. Tuy nhiên, qua theo dõi, kiểm tra và giám sát vẫn còn một số địa phương quản lý đối tượng biến động điều chỉnh tăng, giảm, cắt thiếu kịp thời và thụ lý hồ sơ thông tin chưa đầy đủ. Để khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế trên, góp phần đảm bảo chính sách xã hội đi vào nề nếp, đúng quy định của pháp luật, Phòng Lao động-TB&XH đề nghị UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện như sau.

1. Quản lý đối tượng BTXH tại địa bàn theo Hộ khẩu thường trú, rà soát biến động điều chỉnh tăng, giảm, cắt chế độ trợ cấp BTXH¹, BHYT² kịp thời có báo cáo vào ngày 25 hàng tháng (*như: đối tượng thuộc diện khác nhau có mức hưởng theo các hệ số khác nhau khi có sự thay đổi về tuổi, mức độ khuyết tật, xuất BHH, học tập, hoàn cảnh sống - gia đình thoát nghèo, thoát cận nghèo,...*) có văn bản đề nghị gửi lên phòng Lao động-TB&XH thực hiện theo đúng chế độ hiện hành).

2. Thụ lý hồ sơ thực hiện đúng quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo cơ chế 1 cửa, một cửa liên thông quy định tại Quyết định số 4324/QĐ-UB ngày 22/12/2021.

¹ Điều chỉnh tăng, giảm, thôi hưởng: Khuyết tật tuổi trên 16, khuyết tật trên 60, mức độ khuyết tật thay đổi; điều chỉnh đối tượng NCT sang NKT, điều chỉnh đối tượng nặng sang đặc biệt nặng và ngược lại; cắt do chết, không đủ điều kiện do hết tuổi quy định như là NKT ĐBN, NKT nặng đang mang thai chăm sóc con dưới 36 tháng tuổi, TMC hết tuổi hoặc không tham gia đi học, quá tuổi theo quy định như trẻ em dưới 36 tháng tuổi thuộc hộ nghèo, hộ CN đang sinh sống tại Bàn Chứa; Người đơn thân nuôi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đang nuôi con dưới 16 tuổi và người đơn thân đang nuôi con từ 16-22 tuổi thoát nghèo, thoát cận nghèo và ngược lại...

² Biến động tăng, giảm theo mẫu D03 theo từng nhóm đối tượng(đối chiếu đối tượng đang hưởng TCXHTX tại cộng đồng)

3. Khi thực hiện xác định mức độ khuyết tật theo quy định tại Khoản 1 Điều 15 của Luật Người khuyết tật và trình tự thực hiện xác định, xác định lại mức độ khuyết tật tại Điều 5 Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động-TB&XH được thực hiện bằng phương pháp quan sát trực tiếp người khuyết tật, thông qua thực hiện hoạt động đơn giản phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày, sử dụng bộ câu hỏi theo các tiêu chí về y tế, xã hội và các phương pháp đơn giản khác để kết luận mức độ khuyết tật đối với từng người khuyết tật.

Đối với những trường hợp quan sát trực tiếp bằng phương pháp đơn giản chưa thể đánh giá hoặc chưa xác định dạng, mức độ khuyết tật... Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã đánh giá là “Không xác định được” thì Hội đồng chuyển lên Hội đồng Giám định y khoa thực hiện xác định mức độ khuyết tật.

4. Thông kê tổng hợp báo cáo những đối tượng BTXH còn vướng mắc, khó khăn cần tháo gỡ gửi lên phòng Lao động-TB&XH để được giải đáp định hướng khắc phục.

5. Giao cán bộ được phân công chịu trách nhiệm hoàn toàn với lĩnh vực phụ trách.

Vậy, phòng LĐ-TBXH huyện đề nghị UBND các xã thị trấn chỉ đạo cán bộ LĐTBXH các xã, thị trấn thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện(báo cáo);
- Như trên;
- Lưu.